

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2017/HSST**  
Ngày: 14-11-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thương Huyền***

***Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Tiên***

***2. Bà Phạm Thị Thanh Hương***

***Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên toà: Bà Vì Thị Hiền - Kiểm sát viên.***

Ngày 14 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2017/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LƯỜNG V H**

Bí danh và tên thường gọi khác: Không;

Sinh ngày 05/01/1991 tại Điện Biên;

Nguyên quán: Xã H Th, huyện Đ B, tỉnh Đ B;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Đ 10, bản N H, Xã H Th, huyện Đ B, tỉnh Đ B;

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không;

Tiền án: Ngày 19/01/2016, bị Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành án đến ngày 13/7/2016 ra trại (chưa được xoá án tích); Tiền sự: Không;

Con ông: L V T, sinh năm 1960 và con bà: L Th L, sinh năm 1961; Bị cáo chưa có vợ, con;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/8/2017 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

\* Người bị hại: Ông **L H Q** – sinh năm 1964 và bà Tr Thị H – Sinh năm 1963 (Ủy quyền cho ông Quân tham gia tố tụng);

Cùng địa chỉ: ô nhà 21, tổ 03, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ B. Số điện thoại: 0985.920.267 (vắng mặt có lý do);

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Ng T Đ** – sinh năm 1976. Địa chỉ: Số nhà 274, tổ 10, phường H L, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ B (vắng mặt có lý do);

\* Người làm chứng: Ông **Tr Văn Q**– sinh năm 1968. Địa chỉ: Tổ 01, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ B (vắng mặt có lý do);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

*- Về hành vi phạm tội của bị cáo L Văn H*

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 07/8/2017, L Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu PRETY, biển kiểm soát 99F8 – 3187 (mượn của anh Ng T Đ) cầm theo 02 bao xắc rắn (01 cái màu xanh, 01 cái màu vàng cam) với mục đích tìm xem nhà nào sơ hở thì trộm nhãn. Hùng dừng xe ở bãi đất trống thuộc tổ dân phố 01, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph, cầm theo hai bao tải đi bộ đến khu vực tổ dân phố 03, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph thì phát hiện nhà kho của ông L H Q và bà Tr Thị H mở cửa, xung quanh không có người nên nảy sinh ý định vào kho tìm tài sản để trộm cắp. Hùng vào trong khi thấy có nhiều bình gas liền lén lút lại gần hai bình gas ở sát tường phía góc trong bên trái theo hướng từ cửa chính đi vào, cho bình gas nhãn hiệu PETROLIMEX trị giá 580.000 đồng vào bao tải màu xanh, cho bình gas nhãn hiệu VẠN LỘC GAS trị giá 530.000 đồng vào bao tải màu vàng cam rồi xách hai bao tải ra bãi đất trống cách cửa nhà kho khoảng 20m thì đặt xuống. Hùng quay ra chỗ để xe máy thì bị tổ công tác Công an phường Thanh Trường phát hiện, tạm giữ vật chứng, phương tiện về trụ sở làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi trên của bị cáo L Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55 ngày 08/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Điện Biên Phủ xác định:

Một bình gas có vỏ bằng sắt sơn màu xanh, trên vỏ ghi dòng chữ PETROLIMEX, bên trong có gas, trọng lượng gas 12 kg, loại bình gas van chụp, trên nắp bình còn nguyên tem, trọng lượng cả vỏ bình gas là 25 kg có giá trị 580.000 đồng; một bình gas có vỏ bằng sắt sơn màu xanh, trên vỏ ghi dòng chữ VẠN LỘC GAS, bên trong có gas, trọng lượng gas 12 kg, loại bình gas van chụp, trên nắp bình còn nguyên tem, trọng lượng cả vỏ bình gas là 25 kg có giá trị 530.000 đồng. Tổng tiền là 1.110.000 đồng.

*Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.*

Về vật chứng của vụ án: Ngày 18/9/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản sau: Một bình gas có vỏ bằng sắt sơn màu xanh, trên vỏ ghi dòng chữ PETROLIMEX, bên trong có gas, trọng lượng gas 12 kg, loại bình gas van chụp, trên nắp bình còn nguyên tem, trọng lượng cả vỏ bình gas là 25 kg; một bình gas có vỏ bằng sắt sơn màu xanh, trên vỏ ghi dòng chữ VẠN LỘC GAS, bên trong có gas, trọng lượng gas 12 kg, loại bình gas van chụp, trên nắp bình còn nguyên tem, trọng

lượng cả vỏ bình gas là 25 kg cho người bị hại ông Lê Hồng Quân, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ng T Đ là người cho bị cáo Hùng mượn xe mô tô nhãn hiệu PRETY, biêm kiểm soát 99F8 – 3187, việc bị cáo mượn xe của ông Đạt vào việc phạm tội ông Đạt không biết, ngày 18/9/2017 Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Đạt. Ông Đạt không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Bản cáo trạng số: 63/QĐ-VKS-HS ngày 23/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo L Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Cụ thể:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS; xử phạt bị cáo L Văn H với mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung.

\* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải xác rắn (01 bao màu xanh, 01 bao màu vàng cam) là công cụ phạm tội.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo L Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

1. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố Điện Biên Phủ; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

2. Xét các hành vi phạm tội của bị cáo: Trong ngày 07/8/2017 tại địa bàn thành phố Điện Biên Phủ bị cáo L Văn H đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng giá trị bị cáo trộm cắp là 1.110.000 đồng. Tuy tài sản bị

cáo trộm cắp trị giá chưa đến hai triệu đồng, nhưng do bị cáo phạm tội trong thời gian bị cáo chưa được xóa án tích của bản án trước đó, nên đây là tình tiết định tội được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm” ...*

Hành vi trên của bị cáo L Văn H được chứng minh tại: Đơn trình báo của người bị hại; Biên bản sự việc; Vật chứng thu giữ; Kết luận định giá; Lời khai của bị hại; của người làm chứng; của những người liên quan và của bị cáo trong quá trình điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo L Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

3. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích là chiếm đoạt tài sản và đã hoàn thành cả về hành vi và hậu quả của tội Trộm cắp tài sản. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, lười lao động, bản thân bị cáo nghiện ma túy, muốn có tiền mua ma túy sử dụng và chi tiêu nên phạm tội. Để bị cáo có điều kiện cải tạo và làm lại cuộc đời, sống có ích cho gia đình và xã hội thì cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đồng thời đó cũng là bài học cho những kẻ đã và đang có hành vi tương tự.

4. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, đi chấp hành án, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 bao tải xác rắn là công cụ phạm tội không còn giá trị.

6. Về trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản gồm: Một bình gas có vỏ bằng sắt sơn màu xanh, trên vỏ ghi dòng chữ PETROLIMEX, bên trong có gas, trọng lượng gas 12 kg, loại bình gas van chụp, trên nắp bình còn nguyên tem, trọng lượng cả vỏ bình gas là 25 kg; một bình gas có vỏ bằng sắt sơn màu xanh, trên vỏ ghi dòng chữ VẠN LỘC GAS, bên trong có gas, trọng lượng gas 12 kg, loại bình gas van chụp, trên nắp bình còn nguyên tem, trọng lượng cả vỏ bình gas là 25 kg do bị cáo trộm cắp của ông L H Q và bà Tr Thị H mà có, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Quân, ông Quân nhận vào ngày 18/9/2017.

Người bị hại ông Quân, bà Hiền (ủy quyền cho ông Quân) xin xét xử vắng mặt và có ý kiến về phân trách nhiệm dân sự ông Quân đã nhận lại số tài sản bị cáo đã trộm cắp, không yêu cầu bị cáo bồi thường, về trách nhiệm hình sự ông Quân đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Ông Ng T Đ là người cho bị cáo Hùng mượn xe mô tô nhãn hiệu PRETY, biếm kiểm soát 99F8 – 3187, việc bị cáo mượn xe của ông Đạt vào việc phạm tội ông Đạt không biết, ngày 18/9/2017 Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Đạt. Ông Đạt không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Xét đề nghị của ông Quân và ông Đạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

7. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo L Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L Văn H 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 09/8/2017. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Chấp nhận việc người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS và điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS;

- Chấp nhận biên bản trao trả tài sản ngày 18/9/2017 cho các chủ sở hữu.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải xác rắn không còn giá trị (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2017 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên*).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/11/2017). Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát NDTPĐBP;
- Đội HSNVCS CATP ĐBBP;
- Trại giam Công an TPĐBP;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Tòa án ND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thương Huyền**

